

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1490/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 23 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng cung cấp
khu vực phòng thủ tỉnh Phú Thọ
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông tư số 41/2020/TT-BQP ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định một số điều của Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; Thông tư số 86/2025/TT-BQP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2020/TT-BQP ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định một số điều của Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ;

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh, các thành viên Hội đồng; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trần Duy Đông

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh Phú Thọ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1490/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định tổ chức, thành phần, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phương pháp hoạt động, quan hệ công tác của Hội đồng cung cấp khu vực phòng thủ tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các ủy viên, Bộ phận thường trực của Hội đồng; các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Hội đồng đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo và điều hành trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh; làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm của từng thành viên.

2. Hoạt động của Hội đồng phải tuân thủ quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về khu vực phòng thủ.

3. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; sử dụng phương tiện, trang thiết bị, nhân lực của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG, THÀNH VIÊN VÀ BỘ PHẬN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Chức năng, nhiệm vụ.

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo Khu vực phòng thủ tỉnh bảo đảm quốc phòng đối với khu vực phòng thủ.

b) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, kế hoạch, biện pháp bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính, vận động huy động nguồn

lực cho xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ.

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo đảm cho khu vực phòng thủ.

2. Quyền hạn

a) Tham mưu, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan báo cáo tình hình, kế hoạch bảo đảm cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và kết quả xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ.

b) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, phương án, biện pháp xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết và đề xuất công tác thi đua, khen thưởng trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ cấp tỉnh theo quy định.

d) Tham gia diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Chỉ đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng; quyết định chương trình, kế hoạch làm việc của Hội đồng.

3. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ tỉnh về công tác bảo đảm quân sự, quốc phòng trong khu vực phòng thủ.

4. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, kế hoạch, biện pháp bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính, huy động nguồn lực xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ.

5. Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng; ký các văn bản của Hội đồng; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

6. Phối hợp với các thành viên Hội đồng kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh để xây dựng mạng lưới bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng khi địa phương chuyển vào các trạng thái quốc phòng; kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện khi cần thiết.

7. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả hoạt động của Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng (Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh).

a) Điều hành hoạt động của Bộ phận thường trực Hội đồng; tham mưu Chủ tịch Hội đồng về công tác bảo đảm quân sự, quốc phòng và tổng hợp nhu cầu bảo đảm quốc phòng của khu vực phòng thủ.

b) Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Bộ phận thường trực triển khai thực hiện theo kế hoạch chung; tổ chức xây dựng thể trận hậu cần, kỹ thuật liên hoàn, vững chắc; tham mưu dự trữ vật chất hậu cần, kỹ thuật cho nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh.

c) Chủ trì, tham mưu Hội đồng kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với quy hoạch xây dựng thể trận hậu cần, kỹ thuật trong khu vực phòng thủ; hướng dẫn, đôn đốc việc bảo đảm cho diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và diễn tập chiến đấu xã, phường.

d) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao.

đ) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc và ký các văn bản của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng (Giám đốc Sở Tài chính)

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với yêu cầu xây dựng khu vực phòng thủ; tham mưu cơ chế, chính sách tài chính đảm bảo cho nhiệm vụ khu vực phòng thủ.

b) Phối hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng xây dựng kế hoạch động viên nền kinh tế quốc dân bảo đảm cho nhu cầu quốc phòng; kế hoạch chuyển địa phương vào các trạng thái quốc phòng; tham gia, phối hợp bảo đảm cho diễn tập khu vực phòng thủ các cấp.

c) Hướng dẫn các ngành, địa phương lập và thực hiện dự toán ngân sách phục vụ nhiệm vụ khu vực phòng thủ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; phối hợp kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

d) Tổng hợp, báo cáo tình hình bảo đảm tài chính cho khu vực phòng thủ, tham mưu nội dung trình thảo luận tại các phiên thảo luận tại các phiên họp của Hội đồng.

đ) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc, ký các văn bản của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy viên Hội đồng

1. Ủy viên Công an tỉnh chủ trì, phối hợp tham mưu về xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo đảm cho lực lượng Công an trong tác chiến khu vực phòng thủ; tổng hợp, báo cáo nhu cầu bảo đảm của lực lượng công an, để Hội đồng kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Ủy viên Sở Y tế chủ trì, phối hợp tham mưu về xây dựng kế hoạch Y tế phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; phối hợp tổ chức lực lượng Quân - Dân y, Bệnh viện dã chiến, các đội y tế cơ động, vệ sinh phòng dịch, chuyển thương; tham mưu

phương án huy động nhân lực, vật lực y tế trong các trạng thái quốc phòng.

3. Ủy viên Sở Công Thương chủ trì, phối hợp tham mưu Hội đồng đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại, năng lượng gắn với bảo đảm khu vực phòng thủ; tham mưu phương án huy động, dự trữ các nguồn lực cho nhu cầu phòng thủ khu vực.

4. Ủy viên thuộc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp tham mưu Hội đồng đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh quy hoạch ngành xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng, công trình gắn với quốc phòng – an ninh; đề xuất phương án quản lý, sử dụng công trình kết hợp phục vụ khu vực phòng thủ.

5. Ủy viên thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp tham mưu Hội đồng đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định quy hoạch, kế hoạch phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, tài nguyên và môi trường gắn với nhiệm vụ quốc phòng – an ninh và xây dựng khu vực phòng thủ.

6. Ủy viên thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp tổng hợp báo cáo, đề xuất Chủ tịch Hội đồng trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định các chủ trương, biện pháp bảo đảm nguồn lực cho quốc phòng; tham gia thẩm định dự thảo văn bản liên quan đến khu vực phòng thủ; phối hợp với Ủy viên Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổng hợp, đề xuất các nội dung hoạt động chung của Hội đồng.

7. Chủ nhiệm Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Thư ký hội đồng chủ trì tham mưu về công tác hậu cần, kỹ thuật của lực lượng vũ trang tỉnh; định kỳ tổng hợp kết quả hoạt động của Hội đồng báo cáo Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng theo quy định.

Điều 8. Nhiệm vụ của Bộ phận thường trực Hội đồng

1. Giúp Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng tham mưu với Chủ tịch Hội đồng duy trì hoạt động của Hội đồng; triển khai, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm các mặt cho khu vực phòng thủ; tổng hợp nhu cầu bảo đảm của các lực lượng.

2. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo, chuẩn bị tài liệu, nội dung phiên họp Hội đồng; cung cấp thông tin kịp thời đến các thành viên Hội đồng.

3. Theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho Hội đồng xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

4. Bộ phận thường trực không có tư cách pháp nhân, không có con dấu, tài khoản riêng; sử dụng con dấu của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh khi ban hành Văn bản theo thẩm quyền.

Chương III

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 9. Nội dung hoạt động

1. Trong thời bình, Hội đồng tham mưu, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ tỉnh về các chủ trương, biện pháp kết hợp kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương, gắn phát triển kinh tế với tăng cường các tiềm lực và thế trận hậu cần, kỹ thuật của khu vực phòng thủ; chỉ đạo xây dựng hệ thống kế hoạch động viên quốc phòng, kế hoạch bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho những năm đầu chiến tranh, xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ; triển khai bảo đảm vật chất, phương tiện cho lực lượng vũ trang địa phương xử trí các tình huống về quốc phòng, an ninh xảy ra trong khu vực phòng thủ; sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Trong các trạng thái quốc phòng, Hội đồng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo bổ sung, điều chỉnh kế hoạch động viên quốc phòng, bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho nhiệm vụ quốc phòng trong chuyển địa phương vào các trạng thái quốc phòng và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kết hợp huy động tiềm lực kinh tế của địa phương để bảo đảm tác chiến phòng thủ; chỉ đạo xây dựng thế trận hậu cần, kỹ thuật, tổ chức dự trữ vật chất, hậu cần bảo đảm cho tác chiến phòng thủ lâu dài; điều hành thống nhất các hoạt động bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho lực lượng vũ trang và nhân dân, phục vụ tác chiến phòng thủ; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 10. Phương pháp làm việc

1. Hội đồng làm việc theo phương pháp xin ý kiến bằng văn bản hoặc tổ chức hội nghị để thảo luận và biểu quyết công khai đối với các chương trình, đề án, kế hoạch, báo cáo tổng hợp do Bộ phận thường trực chuẩn bị, cụ thể:

a) Trong Thời bình: các thành viên Hội đồng theo chức, năng nhiệm vụ chuẩn bị nội dung, đề xuất gửi Văn phòng Bộ phận thường trực Hội đồng (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) tổng hợp, báo cáo Hội đồng. Hội đồng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành xây dựng kế hoạch liên quan đến hoạt động của khu vực phòng thủ tỉnh. Tham gia diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn, đạo diễn các ngành có liên quan trong diễn tập chiến đấu xã, phường trong khu vực phòng thủ.

b) Trong các trạng thái quốc phòng: các thành viên Hội đồng chuẩn bị nội dung, tham mưu Hội đồng kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kiện toàn tổ chức, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch động viên quốc phòng; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo huy động tiềm lực kinh tế - xã hội địa phương, xây dựng thế trận hậu cần, kỹ thuật và tổ chức dự trữ vật chất bảo đảm cho tác chiến lâu dài.

2. Chuẩn bị tài liệu: Trước mỗi cuộc họp, các thành viên chuẩn bị nội dung tài liệu thuộc lĩnh vực phụ trách, gửi cho Bộ phận thường trực tổng hợp và báo cáo Chủ

tịch Hội đồng.

3. Kết luận, thông báo: Sau mỗi phiên họp, kết luận của Chủ tịch được thông báo đến các thành viên Hội đồng và các cơ quan có liên quan để tổ chức thực hiện.

4. Quy định về sử dụng con dấu của Hội đồng: Chủ tịch Hội đồng ký đóng dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Chủ tịch ký đóng dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 11. Chế độ làm việc, thông tin

1. Chế độ làm việc

a) Trong Thời bình, định kỳ 6 tháng, các thành viên Hội đồng báo cáo kết quả hoạt động về Văn phòng Bộ phận thường trực Hội đồng (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) để tổng hợp báo cáo theo quy định. Báo cáo kết quả 6 tháng: Trước ngày 15/5. Báo cáo kết quả năm: Trước ngày 05/12. Khi có nhiệm vụ đột xuất, Hội đồng tổ chức họp để thông qua các nội dung.

b) Thực hiện sơ kết, tổng kết

Nội dung sơ kết, tổng kết: Đánh giá cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp; kết quả xây dựng tiềm lực, thế trận; công tác khu vực phòng thủ; rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp.

Quy mô tổ chức sơ kết, tổng kết: do Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức; thành phần, thời gian do Hội đồng xác định.

c) Khi chuyển địa phương vào các trạng thái quốc phòng, Hội đồng hoạt động theo quy định của các trạng thái.

2. Chế độ thông tin:

a) Thời bình: Các phiên họp được thông báo bằng văn bản trước ít nhất trước 03 ngày làm việc (trừ họp đột xuất). Sau họp, kết luận của Hội đồng được gửi các thành viên và cơ quan, đơn vị liên quan.

b) Trong trạng thái quốc phòng: Hội đồng có thông báo cụ thể về các nội dung, thực hiện nhiệm vụ theo từng trạng thái.

Điều 12. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

1. Thực hiện theo Điều 41 của Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ.

2. Kinh phí do ngân sách địa phương bảo đảm; hằng năm, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan lập dự toán trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 13. Quy định về khen thưởng, kỷ luật.

1. Hằng năm, Hội đồng sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng. Trên cơ sở kết quả hoạt động của các sở, ngành có thành viên tham gia Hội đồng sẽ biểu dương và khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu.

2. Đối với những tập thể, cá nhân thực hiện không tốt nhiệm vụ, ảnh hưởng đến kết quả xây dựng khu vực phòng thủ tùy theo tính chất mức độ sẽ được xem xét xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 14. Quan hệ công tác giữa các thành viên Hội đồng

1. Giữa Chủ tịch Hội đồng với Phó Chủ tịch Hội đồng là mối quan hệ giữa người đứng đầu Hội đồng và người được giao phụ trách từng lĩnh vực, chịu trách nhiệm tham mưu, phối hợp theo phân công.

2. Giữa Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng với các thành viên Hội đồng là mối quan hệ điều hành, phân công nhiệm vụ trong phạm vi hoạt động của Hội đồng, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực.

3. Giữa các thành viên Hội đồng là mối quan hệ phối hợp, hiệp đồng công tác trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công và lĩnh vực quản lý nhà nước của từng cơ quan, đơn vị.

Điều 15. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với các cơ quan chức năng

1. Hội đồng chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh ủy.

2. Hội đồng chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hội đồng phối hợp, tham mưu giúp Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ tỉnh về bảo đảm quốc phòng, quân sự; thực hiện theo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Hội đồng phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự tỉnh trong công tác bảo đảm, huy động nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phòng thủ và phòng thủ dân sự theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Hội đồng phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; được quyền yêu cầu cung cấp thông tin, báo cáo; kiến nghị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Trách nhiệm thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng, các đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nội dung của Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần đề xuất sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Văn phòng Bộ phận thường trực Hội đồng (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định./.